

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN NAM
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 24-01- 2024

V/v: Tranh chấp Ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN NAM, TỈNH NINH THUẬN

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Khánh Hưng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Thanh Yên và bà Nguyễn Thị Liên.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Phan Xuân Sơn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Nam tham gia phiên tòa:* Bà Tài Thị Cao Sâm - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 150/2023/TLST-HNGĐ, ngày 23 tháng 10 năm 2023 về “*Tranh chấp ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 12 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2024/QĐST-HNGĐ ngày 08/01/2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Phạm Nguyễn Khắc T, sinh năm: 1982 (có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

Trú tại: Thôn 2, xã Nhị H, huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận.

Bị đơn: Chị Mai Thị Ngọc H, sinh năm: 1987 (vắng mặt).

Trú tại: Thôn 2, xã Nhị H, huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 10/10/2023, quá trình tố tụng, nguyên đơn anh Phạm Nguyễn Khắc T trình bày: Anh với chị Mai Thị Ngọc H tự nguyện tìm hiểu và tiến đến chung sống với nhau từ năm 2005, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Nhị H, huyện Thuận Nam. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến khoảng tháng 02/2023, chị Mai Thị Ngọc H tự ý bỏ nh đi mà không cho anh hay biết. Anh đã nhiều lần gọi điện thoại kêu chị H quay về đoàn tụ vợ chồng nhưng chị H không chịu quay về. Đến tháng 4/2023, anh có vào Bình Dương tìm gặp chị H để kêu chị H quay về đoàn tụ vợ chồng nhưng chị H không đồng ý, từ đó đến nay anh và chị H sống cách ly

nhau, không còn liên lạc với nhau và cũng không quan tâm tới nhau. Nay anh xét thấy vợ chồng không còn tình cảm, không thể Hn gắn được nên anh yêu cầu Toà án giải quyết cho anh được ly hôn chị H.

- *Về con chung*: Anh xác nhận vợ chồng không có con chung nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Anh xác nhận vợ chồng không có tài sản chung, nợ chung.

Về phía bị đơn: Trong suốt quá trình giải quyết vụ án, Toà án đã thực hiện các thủ tục niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng chị Mai Thị Ngọc H không đến Toà án và cũng không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên không có lời trình bày.

Phát biểu của kiểm sát viên tại phiên tòa:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định của pháp luật. Bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định của pháp luật

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của anh Phạm Nguyễn Khắc T, anh T được ly hôn chị H.

- Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc anh Phạm Nguyễn Khắc T phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ kết quả tranh luận tại phiên Tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết*: Anh Phạm Nguyễn Khắc T khởi kiện yêu cầu Toà án giải quyết ly hôn với chị Mai Thị Ngọc H; chị Mai Thị Ngọc H có nơi cư trú tại thôn 2, xã Nhị H, huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, xác định quan hệ tranh chấp trong vụ án là “Tranh chấp ly hôn” và vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thuận Nam.

[2]. *Về việc vắng mặt của nguyên đơn, bị đơn*: Đối với nguyên đơn anh Phạm Nguyễn Khắc T vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Đối với bị đơn chị Mai Thị

Ngọc H đã được Tòa án nhân dân huyện Thuận Nam thực hiện niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định tại Điều 179 Bộ luật tố tụng dân sự nhưng chị H không đến Toà. Phiên toà được mở lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Căn cứ theo khoản 1, khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt cả nguyên đơn và bị đơn.

[3]. Về nội dung vụ án:

[3.1]. *Về hôn nhân*: Anh Phạm Nguyễn Khắc T và chị Mai Thị Ngọc H chung sống với nhau có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Nhị H, huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 05/05, ngày 11/3/2005. Vì vậy, hôn nhân giữa anh Phạm Nguyễn Khắc T và chị Mai Thị Ngọc H là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật thừa nhận.

[3.2]. *Về tình trạng hôn nhân*: Anh T và chị H chung sống hạnh phúc đến tháng 02/2023, chị H tự ý bỏ đi, anh T đã nhiều lần liên hệ để vợ chồng quay về đoàn tụ nhưng chị H không đồng ý. Vợ chồng đã sống cách ly nhau từ tháng 02/2023 cho đến nay. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thực hiện các thủ tục niêm yết theo quy định nhưng chị H không đến Toà, cũng không có văn bản trình bày ý kiến. Từ đó Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn giữa anh T và chị H đã T trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh T.

[3.3]. *Về con chung*: Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. *Về tài sản chung và nợ chung*: Không có.

[5]. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Nam về việc giải quyết vụ án là phù hợp quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[6]. Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc anh Phạm Nguyễn Khắc T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 179, Điều 271, Điều 273, khoản 1, 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều: 51, 56, 57 của Luật Hôn nhân và Gia đình; điểm a khoản 5, Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Phạm Nguyễn Khắc T.

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Nguyễn Khắc T được ly hôn chị Mai Thị Ngọc H.

2. Về án phí: Anh Phạm Nguyễn Khắc T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng mà anh T đã nộp theo Biên lai thu

tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002107 ngày 13/10/2023 của Chi Cục Thi Hành án dân sự huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận. Anh T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án, hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Thuận Nam;
- Chi cục THADS huyện Thuận Nam;
- UBND xã Nhị H;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Dương Khánh Hưng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Hùng Thiên Anh Khoa

Dương Khánh Hưng

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Thuận Nam;
- Chi cục THADS huyện Thuận Nam;
- UBND xã Phước Thái, huyện NP;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Khánh Hưng

